

Bản án số: 112/2020/HSST

Ngày: 23/6/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Lương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Hịa;
2. Ông Lò Thanh Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 23/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 113/2020/TLST-HS ngày 22/5/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2020/QĐXXST-HS ngày 10/6/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Quảng Văn T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1991, tại Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản C L, xã N L, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quảng Văn Sương, (đã chết) và bà: Lò Thị Anh, sinh năm 1964; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo đã có án tích đã được xóa, không bị xử lý hành chính; bị cáo bị bắt giam từ ngày 12/3/2020. "có mặt".

- Người bị hại:

Lò Văn Đông, sinh năm 2002. "vắng mặt".

Trú tại: Bản Chiềng Tông, xã Thanh Yên, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

- Người đại diện theo pháp luật của Lò Văn Đông, đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lò Văn Sung, sinh năm 1976 "vắng mặt".

Trú tại: Bản Chiềng Tông, xã Thanh Yên, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Ngàn Văn Ín, sinh năm 1965; "vắng mặt".

Trú tại: Bản Mường Giàng, xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.

- Người làm chứng:

+ Anh Lại Văn Hải, sinh năm 1991; "vắng mặt".

Trú tại: Thôn Thanh Hà, xã Thanh Yên, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 03/3/2020, Quảng Văn T đến quán Internet Hải Net tại thôn Thanh Hà, xã Thanh Yên, huyện Đ B chơi điện tử đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/3/2020 thì Tình ra về cùng Lương Văn Thắng sinh năm 2004, trú tại bản Chiềng Tông, xã Thanh Yên, huyện Đ B. Khi ra khỏi quán Tình và Thắng nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVES, biển kiểm soát 27B1-193.84 do Lò Văn Đông, sinh năm 2002, trú tại bản Chiềng Tông, xã Thanh Yên, huyện Đ B điều khiển đến chơi điện tử dựng trước cửa quán (đăng ký xe mang tên Lò Văn Sung - sinh năm 1973, trú tại bản Chiềng Tông, xã Thanh Yên, huyện Đ B là bố của Đông). Khi cả hai đi đến ngã tư gần bản Chiềng Tông, xã Thanh Yên, huyện Đ B thì ngòi đốt lửa sưởi ấm đến khoảng 02 giờ cùng ngày Tình đi về trước theo hướng xã N L, huyện Đ B. Trên đường về, Tình nhặt được 01 chìa khóa xe mô tô có tay cầm bằng nhựa màu đen, trên mặt tay cầm có chữ HONDA nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô dựng trước cửa quán Internet Hải Net nhằm bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Tình đi bộ một mình quay lại trước cửa quán Hải Net, thấy quán đã đóng cửa, xe mô tô biển kiểm soát 27B1-193.84 vẫn dựng trước cửa quán và quay đầu vào phía trong. Do biết trước cửa quán có lắp Camera an ninh nên Tình dùng tay kéo áo khoác đang mặc lên che đầu đồng thời quay lưng về phía Camera để Camera không quay được mặt. Tình đứng phía bên trái xe dùng tay phải cầm chìa khóa cắm vào ổ khóa vặn mở nhiều lần thì mở được khóa điện của xe rồi dắt xe về phía ngã tư đầu bản Chiềng Tông, xã Thanh Yên, huyện Đ B nổ máy điều khiển xe theo hướng đường giao thông liên xã đi về nhà tại Bản C L, xã N L, huyện Đ B. Về đến nhà, Tình lấy ba lô đựng quần áo rồi điều khiển xe đến tỉnh Sơn La bỏ trốn nhằm tránh sự phát hiện của chủ tài sản và cơ quan chức năng đồng thời tìm nơi tiêu thụ tài sản. Trên đường đi đến khu vực đèo Tằng Quái thuộc xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, do va quệt vào cây ven đường làm vỡ mặt gương chiếu hậu bên trái của chiếc xe. Sau đó thì Tình dừng xe lại, dùng que gỗ nhặt được cạo lớp sơn màu đen của chiếc biển kiểm soát và dùng tay tháo chiếc biển kiểm soát của xe ra cho vào cốp xe nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng.

Từ ngày 04/3/2020 đến ngày 06/3/2020, Tình đi lang thang tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La và tìm người để bán chiếc xe mô tô đã trộm cắp nhưng không bán được do không có giấy tờ xe. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/3/2020, Tình gặp Ngân Văn Ấn, sinh năm 1965, trú tại bản Mường Giàng, xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La nên đã gạ bán chiếc xe trên cho Ấn. Tình nói dối với Ấn rằng chiếc xe trên là xe của Tình, giấy tờ xe đã bị Cảnh sát giao thông giữ nhưng Ấn không đồng ý mà chỉ hẹn khi nào có giấy tờ xe thì mới làm thủ tục mua bán. Biết không bán được xe, Tình đã vay Ấn 1.000.000 đồng (một triệu đồng) với lý do về Điện Biên để lấy giấy tờ xe để làm thủ tục

bán xe cho Ín đồng thời gửi lại chiếc xe trên ở nhà Ín. Sau khi vay được tiền Tình bắt xe khách về Điện Biên và chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 09/KL-ĐGTS ngày 10/3/2020 và Kết luận định giá tài sản số 18/KL-ĐG ngày 14/4/2020 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Điện Biên kết luận : 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA WAVES, màu sơn đỏ-đen biển kiểm soát 27B1-193.84, xe đã qua sử dụng, đăng ký lần đầu từ ngày 21/01/2014 có giá trị 8.400.000 đồng; 01 chiếc gương chiếu hậu bên trái của xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA WAVES, màu sơn đỏ-đen; BKS 27B1-193.84 có giá là 45.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 113/CT-VKSDB ngày 21/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Quảng Văn T về tội “ Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173/BLHS.

Tại phiên tòa đại diện VKS nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS; đề nghị xử phạt bị cáo Quảng Văn T từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo không phải bồi thường cho Ngân Văn Ín 1.000.000đ. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng. Bị cáo được miễn án phí HSST.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Tôi biết hành vi của tôi là vi phạm pháp luật, tôi xin Hội đồng xét hoàn cảnh gia đình xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Khoảng khoảng 02 giờ ngày 04/3/2020 Tình đi đến quán Hải Net, lấy trộm xe mô tô biển kiểm soát 27B1-193.84 dựng trước cửa quán. Về đến nhà, Tình lấy ba lô đựng quần áo rồi điều khiển xe đến tỉnh Sơn La bỏ trốn Từ ngày 04/3/2020 đến ngày 06/3/2020, Tình đi lang thang tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La và tìm người để bán chiếc xe mô tô đã trộm cắp nhưng không bán được do không có giấy tờ xe. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/3/2020, Tình gặp Ngân Văn Ín và đã vay Ín 1.000.000 đồng (một triệu đồng) với lý do về Điện Biên để lấy giấy tờ xe để làm thủ tục bán xe cho Ín đồng thời gửi lại chiếc xe trên ở nhà Ín. Sau khi vay được tiền Tình bắt xe khách về Điện Biên và chi tiêu cá nhân hết.

Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội, kết luận định giá tài sản kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và giá trị tài sản do bị cáo trộm cắp thì bị cáo đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173/BLHS. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Xét thấy hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là nghiêm trọng, nên cần phải xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo HĐXX thấy rằng: Do không có ý thức rèn luyện bản thân bị cáo nghiện ma túy, để có tiền phục vụ cho nhu cầu bản thân, nên bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản. Chính vì thế cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe tội phạm nói chung trên địa bàn huyện Đ B.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã khai báo thành khẩn; HĐXX sẽ xem xét để bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy và suy nghĩ lại lỗi lầm của bản thân.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Đ B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173/BLHS là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có khả năng thi hành. Cho nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Sau khi sự việc xảy ra chiếc xe đã được trả lại cho bị hại và bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại. Hội đồng xét xử chấp nhận việc người bị hại không yêu cầu Tòa án giải quyết bồi thường.

Ngân Văn Ấn là người giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-193.84 do Quảng Văn T trộm cắp nhưng Ấn không biết chiếc xe trên do Tình phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

Ngoài ra, Quảng Văn T dùng thủ gian dối chiếm đoạt 1.000.000 đồng của Ngân Văn Ấn. Hành vi trên của Tình chưa đủ yếu tố cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nên ngày 04/5/2020 Công an huyện Đ B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 44 đối với Quảng Văn T bằng hình thức phạt tiền. Mức tiền phạt là 1.500.000 đồng.

[7]. Vật chứng của vụ án là chiếc xe mô tô BKS 27B1- 193.84 là của bị hại Lò Văn Đông, nên CQĐT đã trả cho anh Đông, HĐXX chấp nhận.

[8]. Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Quảng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173/BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS xử phạt bị cáo Quảng Văn T 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 12/3/2020.

2. Trách nhiệm dân sự:

- Chấp nhận việc bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường thiệt hại, HĐXX không xem xét giải quyết.

- Chấp nhận biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu của CQCSĐT Công an huyện Đ B.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí HSST.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa xe máy.

(Vật chứng đã được công an huyện Đ B chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B ngày 22/5/2020).

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND H. Điện Biên;
- Công an H. Điện Biên;
- Phòng HSNV CA T.Điện Biên;
- Sở Tư pháp T.Điện Biên;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- L- u.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Văn Lương.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lường Văn Hịa

Lường Văn Lương

Lò Thanh Hồng